TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAKRÔNG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 04-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phương Tiến**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Quang**

Bà **Lê Thị Tuyền**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thu Hằng**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.
- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Thương**- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 08/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 20/02/2020 đối với bị cáo:

Hồ Văn B, sinh ngày 15/5/1969 tại Quảng Trị. Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn L, sinh năm: 1939 (đã chết) và bà Hồ Thị Nh, sinh năm: 1940 (đã chết). Vợ: Hồ Thị Ca R, sinh năm: 1975; Bị cáo có 10 con, con lớn nhất sinh năm; 1990, con nhỏ nhất sinh năm: 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Lương Ch, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* BQLBTTN.

Người đại diện theo pháp luật ông Trương Quang Tr, chức vụ: Giám đốc BQLBTTN.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Văn C, Phó trưởng phòng kế hoạch- kỷ thuật BQLBTTN, địa chỉ: Km 10, Quốc lộ 14, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt

- *Người tham gia tố tụng khác*

Người làm chứng:

Hồ Thị Ca R, sinh năm: 1975, địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1968, trú tại: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Phạm Đức B, sinh năm: 1964, địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Hồ Văn C, sinh năm: 1985, địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Hồ Viết H, Cán bộ hưu trí, địa chỉ: Khóm L, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 3/2019, do điều kiện gia đình khó khăn nên Hồ Văn B đã nảy sinh ý định và mang theo rựa đi vào Khu bảo tồn thiên nhiên đường Hồ Chí Minh (thuộc địa phận Thôn S, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị) chặt cây rừng để làm rẫy. Sau đó, B đến lô 24, khoảnh 7, tiểu khu 719A dùng rựa chặt cây nhỏ và dây dây leo trong 03 ngày liên tục, với tổng diện tích là 2.320 m^2 (0,232 ha). Khoảng 15 ngày sau, B tiếp tục mang theo rựa và 01 máy cưa xăng của gia đình đến địa điểm rừng đã phát, dùng rựa và cưa chặt hạ các cây gỗ lớn trong thời gian 02 ngày với tổng khối lượng gỗ bị đốn hạ 11,245 m^3 (109 cây), khối lượng củi là 8,4 m^3 (12 ster). Đến 15 ngày sau, Ben mang theo bật lửa đến khu vực rừng trên dùng bật lửa đốt cháy khoảng ½ diện tích rừng đã cưa. Sau khi dọn rẫy về, B nói vợ chuẩn bị lúa để đi trĩa. Ngày hôm sau, hai vợ chồng B đi trĩa lúa trong thời gian 02 ngày thì xong.

Đến đầu tháng 8/2019, Hồ Văn B tiếp tục đến khu vực rừng trên đốt số cây gỗ đã cưa, chặt còn lại. Ngày 07/8/2019, tổ công tác bảo vệ rừng của Trạm kiểm lâm Tà Long tuần tra, phát hiện khu vực rừng bị xâm hại, Hồ Văn B đã thừa nhận thực hiện hành vi phá rừng tại khu vực trên.

Ngày 16/9/2019, Hạt Kiểm lâm khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông tiến hành khám nghiệm hiện trường và xác định: Địa điểm rừng bị xâm hại có tọa độ

trung tâm X:573.339/Y:1.829.858 thuộc lô 24 khoảnh 7 tiểu khu 719A, loại rừng đặc dụng, diện tích bị chặt phá là 2.230m^2 (0,232 ha), số lượng cây gỗ bị đốn hạ là 109 cây, với khối lượng gỗ là 11,245 m^3; khối lượng củi là 8,4 ster.

Tại bản kết luận giám định ngày 14/10/2019 của Trung tâm điều tra, quy hoạch, thiết kế nông- lâm tỉnh Quảng Trị kết luận: Địa điểm khu vực rừng bị xâm hại: lô 24, khoản 7, tiểu khu 719A, thuộc địa phận thôn Sa Ta, xã Tà Long, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Diện tích rừng bị xâm hại; 2.320 m² (0,232 ha). Chức năng của loại rừng: Rừng tự nhiên thuộc đối tượng quy hoạch rừng đặc dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-ĐG ngày 12/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đakrông kết luận: tổng giá trị số gỗ củi bị chặt phá có trị giá là 25.558.000 đồng, trong đó 11,245m^3 gỗ thuộc nhóm V đến nhóm VIII có giá trị: 23.638đồng và 12 ster (8,4m^3) củi có giá trị: 1.920.000đồng

Trong quá trình điều tra: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông đã thu giữ 01 máy cưa xăng hiệu HUSQVARNA SPECIAL365, màu vàng gạch đã qua sử dụng, kèm theo 01 xích máy cưa có chiều dài 180 cm đã qua sử dụng; 01 cây rựa dài 70 cm, phần lưỡi bằng kim loại rộng 05 cm, dài 38 cm, cán làm bằng gỗ hình trụ trong, dài 32 cm, đường kính 03 cm.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSĐKr ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đã truy tố bị cáo Hồ Văn Ben về tội "Hủy hoại rừng" theo điểm d khoản 1 Điều 243 bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 243, điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Hồ Văn B phải bồi thường cho Nhà nước số tiền 25.558.000 đồng Bị cáo Hồ Văn B đã nộp 2.000.000 đồng nên tiếp tục bồi thường số tiền 23.558.000 đồng. Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 máy cưa xăng hiệu và 01 cây rựa.

Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Hồ Văn B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm m khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toad, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định:

Đầu tháng 3/2019, do điều kiện gia đình khó khăn, thiếu đất canh tác nên Hồ Văn B đã nảy sinh ý định và mang theo rựa đi vào rừng để phá rừng lấy nương làm rẫy. Hồ Văn B đã dùng rựa, máy cưa xăng phát, cưa, chặt 109 cây gỗ, 12 ster cây củi trên diện tích 2.320 m² (0,232 ha). Sau đó dùng bật lửa đốt cháy ½ diện tích rừng đã phá và sử dụng phần đất đó để trỉa lúa.

Ngày 16/9/2019, Hạt Kiểm lâm khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông tiến hành khám nghiệm hiện trường và xác định: Địa điểm rừng bị xâm hại có tọa độ trung tâm X:573.339/Y:1.829.858 thuộc lô 24 khoảnh 7 tiểu khu 719A, loại rừng đặc dụng, diện tích bị chặt phá là 2.230m^2 (0,232 ha), số lượng cây gỗ bị đốn hạ là 109 cây, với khối lượng gỗ là 11,245 m^3; khối lượng củi là 12 ster (8,4m^3).

Tại bản kết luận giám định ngày 14/10/2019 của Trung tâm điều tra, quy hoạch, thiết kế nông- lâm tỉnh Quảng Trị kết luận: Địa điểm khu vực rừng bị xâm hại: lô 24, khoản 7, tiểu khu 719A khu bảo tồn thiên nhiên đường Hồ Chí Minh (thuộc địa phận thôn Sa Ta, xã Tà Long, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị). Diện tích rừng bị xâm hại; 2.320 m² (0,232 ha). Chức năng của loại rừng: Rừng tự nhiên thuộc đối tượng quy hoạch rừng đặc dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-ĐG ngày 12/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đakrông kết luận: tổng giá trị số gỗ củi bị chặt phá trị giá là 25.558.000 đồng, trong đó 11,245m^3 gỗ thuộc nhóm V đến nhóm VIII có giá trị: 23.638đồng và 12 ster (8,4m^3) củi có giá trị: 1.920.000đồng.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa khẳng định hành vi của Hồ Văn B đã phạm vào tội Hủy hoại rừng được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự 2015. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, xâm hại đến sự ổn định và bền vững của môi trường sinh thái. Vì vậy, Cáo trạng số 03/CT-VKSĐKr ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Hồ Văn B về tội " Hủy hoại rừng" theo điểm d khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi này của bị cáo thực sự nghiêm trọng không những trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý rừng, bảo vệ rừng, làm mất cân bằng sinh thái, thiệt hại lớn đối với tài nguyên rừng mà còn gây bức xúc trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Tuy nhiên, xem xét cho bị cáo là người dân tộc Vân Kiều sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, mặc dù được tuyên truyền về chính sách phát triển bảo vệ rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng nhưng do thiếu đất canh tác phục vụ nhu cầu cuộc sống nên đã phạm tội. Bị cáo không có tiền án tiền sự. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã nhận thức được hậu quả xảy ra đã tự nguyện bồi thường được 2.00.000đồng, tuy số tiền bồi thường không lớn so với thiệt hại bị cáo đã gây ra nhưng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên xem xét cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tự nguyện bồi thường, bố của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, ngoài ra cần xem xét thêm cho bị cáo là nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo không có tiền án tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội (khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015).

Hiện bị cáo đang được tại ngoại và thực hiện biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú.Vì vậy cần tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 243 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng."*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội do lạc hậu quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo đã được tuyên truyền về chính sách phát triển bảo vệ rừng, đã ký cam kết không phá nhưng bị cáo vẫn có hành vi hủy hoại rừng nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chặt phá rừng đặc dụng gây thiệt hại về trữ lượng rừng với trị giá 25.558.000 đồng, khối lượng cây bị chặt phá đã bị đốt và ở khu vực hiểm trở không thể đưa phương tiện vận chuyển để thu gom nên không thu hồi được. Đây là tài sản của Nhà nước, theo quy định của pháp luật thuộc trường hợp không được hòa giải cũng không được thỏa thuận nên cần căn cứ vào các quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015, khoản 1

Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo Hồ Văn B phải bồi thường cho Nhà nước số tiền 25.588.000 đồng theo Kết luận định giá tài sản số: 06/KL-ĐG ngày 12/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đakrông. Bị cáo Hồ Văn B đã nộp 2.000.000 đồng nên tiếp tục bồi thường số tiền 23.558.000 đồng.

[6] Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 máy cưa xăng hiệu HUSQVARNA SPECIAL365, màu vàng gạch đã qua sử dụng, kèm theo 01 xích máy cưa có chiều dài 180 cm đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa dài 70 cm, phần lưỡi bằng kim loại rộng 05 cm, dài 38 cm, cán làm bằng gỗ hình trụ trong, dài 32 cm, đường kính 03 cm;

[7] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 243, điểm a khoản 1 Điều 47 điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội

1.Tuyên bố bị cáo Hồ Văn B phạm tội "Hủy hoại rừng"

Xử phạt Hồ Văn B **18** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36** tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hồ Văn B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, khoản

1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo Hồ Văn B phải bồi thường cho Nhà nước số tiền 25.558.000 đồng Bị cáo Hồ Văn B đã nộp 2.000.000 đồng tiền đảm bảo thi hành án theo Biên lai thu tiền số AA/2010/003391 ngày 06/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông nên tiếp tục bồi thường số tiền 23.558.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo không tự nguyện thi hành đối với khoản tiền bồi thường cho Nhà nước thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự 2015.

3. Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 máy cưa xăng hiệu HUSQVARNA SPECIAL365, màu vàng gạch đã qua sử dụng, kèm theo 01 xích máy cưa có chiều dài 180 cm đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa dài 70 cm, phần lưỡi bằng kim loại rộng 05 cm, dài 38 cm, cán làm bằng gỗ hình trụ trong, dài 32 cm, đường kính 03 cm.

Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2020.

4. Về án phí: Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người bào chữa;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phương Tiến